TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2023/DS-ST
Ngày: 15/8/2023
"V/v Kiện đòi tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Vĩnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Quảng
Bà Nguyễn Thị Kim Trình

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc "Kiện đòi tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân Nam, sinh năm 1992
Địa chỉ: Khu Đồn Ướt, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Anh Đinh Công Thạo, sinh năm 1986
Và vợ là chị Đinh Thị Nguyên, sinh năm 1987
Cùng địa chỉ: Xóm Chiềng, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
(Anh Nam, anh Thạo có mặt, chị Nguyên có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Xuân Nam trình bày:

Gia đình anh có mở đại lý cám chăn nuôi gia súc, gia cầm tại khu Đồn Ướt, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình kinh doanh vợ chồng anh Đinh Công Thạo và chị Đinh Thị Nguyên ở xóm Chiềng, xã Địch Quả huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã đến đại lý thức ăn chăn nuôi của gia đình đặt vấn đề mua bán thức ăn chăn nuôi gia cầm, thời điểm đó vào năm 2019, sau đó anh đã cung cấp thức ăn chăn nuôi gia cầm cho anh Thạo, chị Nguyên theo thỏa thuận nêu trên tại trang trại gia đình anh Thạo, chị Nguyên, hai bên không lập hợp đồng mà chỉ thỏa thuận bằng miệng và theo dõi trên sổ sách. Trong quá trình chăn nuôi, anh Thạo, chị Nguyên đã mua cám nhiều lần, nhiều đợt và tính đến ngày 30/4/2023 hai bên chốt nợ, anh Thạo, chị Nguyên còn nợ

lại anh Nam số tiền 450.000.000đ (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) là tiền mua thức ăn chăn nuôi cho gà.

Anh Nam đã đòi nhiều lần nhưng anh Thạo, chị Nguyên không trả số tiền nêu trên. Nay anh đề nghị anh Thạo, chị Nguyên phải có trách nhiệm trả cho anh số tiền gốc là 450.000.000đ và tiền lãi chậm trả của số tiền 450.000.000đ kể từ ngày 30/4/2023 đến khi trả xong số tiền gốc nêu trên theo lãi suất là 10%/năm.

Bị đơn anh Đinh Công Thạo trình bày: Vợ chồng anh chị là khách hàng mua cám chăn nuôi gia cầm của anh Nguyễn Xuân Nam từ năm 2019 đến năm 2022. Gia đình anh chị có 4 chuồng nuôi gà, mỗi chuồng nuôi 2000 con gà. Trong thời gian 3 năm anh cùng vợ anh nuôi chuyển tổng 14 chuồng, mỗi chuồng chi phí thức ăn trên 200.000.000đ.

Do chăn nuôi thua lỗ nên hiện tại anh, chị có nợ của anh Nguyễn Xuân Nam số tiền 450.000.000đ (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) được thể hiện trong giấy chốt nợ ngày 30/4/2023 như anh Nam cung cấp cho Tòa án là đúng (Giấy này có chữ ký của hai vợ chồng anh, chị). Nay anh Nam yêu cầu anh, chị trả số tiền 450.000.000đ nêu trên anh, chị nhất trí trả nhưng do chưa có tiền trả ngay nên anh, chị xin khất trả dần, khi nào kinh tế ổn định sẽ trả cho anh Nam. Việc anh Nam yêu cầu anh, chị chịu tiền lãi của số tiền 450.000.000đ theo lãi suất là 10%/ năm tại thời điểm trả nợ anh, chị không nhất trí, vì khi chốt nợ chỉ ghi nợ gốc mà không thỏa thuận tính lãi.

** Chị Đinh Thị Nguyên không có mặt tại phiên tòa, nhưng có trình bày quan điểm tại bản tự khai và biên bản hòa giải như sau:* Lời trình bày của chị Nguyên thống nhất như quan điểm của anh Thạo, thể hiện. Vợ chồng chị Nguyên có thỏa thuận mua cám chăn nuôi gà của anh Nguyễn Xuân Nam từ năm 2019 đến năm 2022. Ngày 30/4/2023 hai bên chốt sổ anh chị còn nợ của anh Nam số tiền 450.000.000đ được thể hiện trong giấy chốt nợ ngày 30/4/2023 mà anh Nam cung cấp cho Tòa án (Giấy này có chữ ký của hai vợ chồng anh, chị). Do chăn nuôi thua lỗ nên anh, chị chưa trả được cho anh Nam. Nay anh Nam yêu cầu anh, chị trả số tiền 450.000.000đ nêu trên anh, chị nhất trí trả nhưng do chưa có tiền trả ngay nên anh, chị xin khất trả dần, khi nào kinh tế ổn định sẽ trả cho anh Nam. Việc anh Nam yêu cầu anh, chị chịu tiền lãi của số tiền 450.000.000đ theo lãi xuất là 10%/ năm chị không nhất trí, vì khi chốt nợ chỉ ghi nợ gốc mà không thỏa thuận tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn- Anh Nguyễn Xuân Nam; Bị đơn- Anh Đinh Công Thạo và chị Nguyễn Thị Nguyên đều đăng kí HKTT và cư trú tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Anh Nam khởi kiện anh Thạo, chị Nguyên tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, yêu cầu anh Thạo, chị Nguyên trả anh tiền mua cám chăn nuôi, theo giấy chốt nợ ngày 30/4/2023. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Vụ án dân sự không thuộc trường hợp qui định tại khoản 2 Điều 21- BLTTDS nên Viện Kiểm Sát không tham gia phiên tòa là đúng qui định.

Chị Nguyên vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX xét xử vắng mặt chị Nguyên là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 BLTTDS.

[2]. *Xét yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn*:

Căn cứ và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cùng quan điểm của các đương sự trong quá trình tố tụng tại Tòa án đã chứng minh: Anh Nguyễn Xuân Nam mở đại lý cung cấp thức ăn chăn nuôi gia cầm, gia súc tại khu Đồn Ướt, xã Địch Quả, anh Thạo, chị Nguyên có thỏa thuận miệng thực hiện giao dịch mua, bán cám chăn nuôi với anh Nam, theo đó anh Nam là người bán hàng, anh Thạo, chị Nguyên là người mua hàng. Quá trình thực hiện giao dịch hai bên ghi sổ mua bán sau đó cùng chốt nợ. Đến đầu tháng 4/2023 hai bên không giao dịch mua bán nữa, ngày 30/4/2023 hai bên chốt nợ, theo đó anh Thạo, chị Nguyên còn nợ anh Nam 450.000.000đ, anh Nam đã đòi nhiều lần nhưng anh Thạo, chị Nguyên không trả. Thực chất đây là số tiền anh Thạo, chị Nguyên còn nợ lại anh Nam trong giao dịch mua bán thức ăn chăn nuôi gà, được xác lập trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận giữa các bên đương sự. Theo nội dung tại giấy ghi nợ thì bên cho nợ là anh Nam, bên nhận nợ là anh Thạo, chị Nguyên, tổng số tiền nhận nợ = 450.000.000đ không có thời gian trả nợ và không thỏa thuận lãi suất. Sự thừa nhận của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu khác có tại hồ sơ đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Việc nhận nợ trên được xác lập ngày 30/4/2023 giữa anh Nam và anh Thạo, chị Nguyên là giao dịch hợp pháp.

Do anh Thạo, chị Nguyên vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên anh Nam khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh Thạo, chị Nguyên phải trả anh số tiền mua vật tư chăn nuôi còn nợ 450.000.000đ và lãi phát sinh là 10%/năm tính từ ngày 30/4/2023 đến nay là có căn cứ qui định tại Điều 440- BLDS.

[3]. *Về yêu cầu tính lãi của anh Nam*: Như đã phân tích tại Mục [2], Giấy xác nhận nợ giữa anh Nam và anh Thạo, chị Nguyên là số tiền anh Thạo, chị Nguyên còn nợ anh Nam trong giao dịch mua bán tài sản và không có thỏa thuận về lãi suất. Nay anh Nam yêu cầu anh Thạo, chị Nguyên trả lãi về chậm thực hiện nghĩa vụ là 10%/năm/số tiền chậm trả là phù hợp qui định tại khoản 2 Điều 357; Khoản 3 Điều 440- BLDS.

[4].Từ những nhận định tại Mục [2]; [3]; HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Yêu cầu khởi kiện của anh Nam là có căn cứ qui định tại các Điều 430, Điều 440 - BLDS 2015. Buộc anh Đinh Công Thạo và chị Đinh Thị Nguyên phải trả cho anh Nguyễn Xuân Nam toàn bộ số tiền nợ mua vật tư chăn nuôi gà là 450.000.000đ và tiền lãi 10%/ năm tính từ ngày 30/4/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 15/8/2023 là 03 tháng 15 ngày: (450.000.000đ x 10%/năm x 03 tháng, 15 ngày = 13.125.000đ).

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Do yêu cầu khởi kiện của anh Nam được chấp nhận nên anh Đinh Công Thạo và chị Đinh Thị Nguyên phải chịu án phí, các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 357, Điều 430, Điều 440 - Bộ luật dân sự 2015; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Xuân Nam.

Buộc anh Đinh Công Thạo và chị Đinh Thị Nguyên có nghĩa vụ phải trả cho anh Nguyễn Xuân Nam tổng số tiền 463.125.000đ (Bốn trăm sáu mươi ba triệu một trăm hai lăm nghìn đồng), trong đó: Số tiền gốc là 450.000.000đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng); Tiền lãi là 13.125.000đ (Mười ba triệu một trăm hai lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

2.Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng anh Đinh Công Thạo và chị Đinh Thị Nguyên phải nộp 22.525.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm hai lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Xuân Nam 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0007189 ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Khắc Vĩnh